

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-PT

Ngày: 18/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đề

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

- Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần: Ông Chung Hữu Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2023/TLPT-HS ngày 17/3/2023 do có kháng cáo của bị cáo Thạch Thanh Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: Thạch Thanh Q, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1995 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Sa N, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Lâm Thị S, sinh năm 1967; Tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/8/2022 đến nay (bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch Thanh Q: Bà Lục Khả U là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 26/4/2022, bị cáo Thạch Thanh Q uống rượu tại nhà anh Kiên H, ngụ ấp V, xã H cùng với anh Thanh Th và anh Thạch Đa N, đến khoảng 13 giờ cùng ngày bị cáo ra về. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72K5-1932, quay lại nhà anh Kiên H bàn về việc đi làm thuê, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72K5-1932, lưu thông trên tuyến đường huyện 22, theo hướng xã T – xã H, chạy với tốc độ khoảng 30km/h và xe có bật đèn chiếu sáng phía trước, bị cáo điều khiển xe chạy phần đường bên phải hướng đi gần vạch kẻ đường ở giữa.

Khi đến đoạn thuộc ấp L, xã H, bị cáo phát hiện phía trước cách khoảng 35 mét có xe mô tô biển số 84K7 – 5729, do anh Nguyễn Văn U, ngụ ấp K, xã O, huyện D, tỉnh Trà Vinh điều khiển chạy hướng ngược lại. Khi khoảng cách giữa hai xe còn khoảng 08 mét, bị cáo nghĩ rằng xe mô tô do anh U điều khiển sẽ chạy sang phần đường của bị cáo nên bị cáo chủ động điều khiển xe chạy lấn qua khỏi vạch kẻ đường ở giữa, lấn sang phần đường bên trái hướng đi khoảng 30 cm để tránh, nhưng anh U vẫn điều khiển xe chạy phần đường bên phải của anh nên xe mô tô bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô của anh U gây ra tai nạn. Khi va chạm, xe mô tô bị cáo ngã giữa lộ, xe mô tô của anh U ngã và trượt dài trên lộ nhựa khoảng 10 mét thì dừng lại bên lề phải hướng đi. Sau khi tai nạn xảy ra, anh U bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực C, sau đó được chuyển đến Bệnh viện chợ Rẫy – thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Đến ngày 28/4/2022, do vết thương quá nặng anh Nguyễn Văn U tử vong tại Bệnh viện.

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, loại đường hai chiều, có vạch kẻ đường đứt quãng chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật phía trước, mật độ phương tiện tham gia giao thông ít, mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 5,5 mét; vụ tai nạn giao thông xảy ra trong điều kiện thời tiết ban đêm, trời không mưa.

Bị cáo Thạch Thanh Q điều khiển xe mô tô biển số 72K5 - 1932, lưu thông trên tuyến đường huyện 22, chạy theo hướng xã T – xã H. Bị cáo phát hiện xe mô tô do anh Nguyễn Văn U điều khiển chạy ngược chiều phía trước cách khoảng 35 mét. Lẽ ra bị cáo phải tránh về phần đường bên phải hướng đi, nhưng bị cáo lại điều khiển xe mô tô chạy lấn qua phần đường bên trái hướng đi khoảng 30 cm dẫn đến va chạm xe mô tô do anh U điều khiển gây ra tai nạn, hậu quả làm anh U tử vong. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Tại thời điểm gây ra tai nạn, bị cáo có nồng độ cồn trong hơi thở đo được là 0,41mg/01 lít khí thở, bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Thạch Thanh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị

cáo Thạch Thanh Q 03 (ba) năm tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/01/2023, bị cáo Thạch Thanh Q kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Thạch Thanh Q thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã thể hiện, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo và không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Thạch Thanh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Về mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã khắc phục thêm tiền nuôi con của bị hại 5.000.000 đồng, tuy nhiên đây không phải tình tiết đặc biệt mới. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Thạch Thanh Q, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

- *Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Thạch Thanh Q:* Qua nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về tội danh vi phạm thống nhất: Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ để nhằm xem xét kháng cáo của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã khắc phục thêm cho gia đình bị hại 5.000.000 đồng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định phải đi làm thuê để kiếm thu nhập lo cho mẹ già bị bệnh và hai con nhỏ, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nhận thức pháp luật còn hạn chế. Từ những phân tích trên cho thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị Hội đồng áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thạch Thanh Q.

Lời nói sau cùng của bị cáo Thạch Thanh Q: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để lo cho mẹ già và hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Thạch Thanh Q, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch Thanh Q thừa nhận vào khoảng 11 giờ ngày 26/4/2022 bị cáo có uống rượu sau đó đến khoảng 19 giờ cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72K-1932 với dung tích xi lanh 97cm³ lưu thông trên tuyến đường huyện 22 theo hướng xã T – H chạy với tốc độ 30km/h đến đoạn thuộc ấp L, xã H bị cáo phát hiện phía trước có xe mô tô do anh Nguyễn Văn U điều khiển chạy ngược lại, bị cáo điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô của anh Nguyễn Văn U. Hậu quả làm anh U tử vong lỗi hoàn toàn do bị cáo, nên bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 (ba) năm tù là đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin hưởng án treo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, những tình tiết bị cáo đưa ra tại phiên tòa hôm nay được cấp sơ thẩm xem xét, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn đang nuôi con nhỏ và nuôi mẹ bị bệnh những tình tiết này được cấp sơ thẩm nhận định bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, mẹ bị cáo bị bệnh, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có khắc phục thêm tiền nuôi con của bị hại 5.000.000 đồng đây thuộc tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cũng không phải là tình tiết đặc biệt. Do đó cấp phúc thẩm xét xử không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo. Từ những nhận định phân tích nêu trên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án của bị cáo Thạch Thanh Q, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Thạch Thanh Q, về việc đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo đã được Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét trong quá trình nghị án nhưng xét thấy việc cho bị cáo hưởng án treo là không đúng quy định pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi bổ sung có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Thạch Thanh Q không được chấp nhận, tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Thạch Thanh Q.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2023/HS-ST, ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Thanh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Thanh Q 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm, Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Thạch Thanh Q.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C
- VKSND huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện C;
- Cơ quan CSĐT huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mến